TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 424/2017/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 24 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 578/2017/TLST - HNGĐ ngày 15/11/2017, giữa:

1/ Anh Trịnh Kế Đ, sinh năm: 1979

Chứng minh nhân dân số 013660xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 02/11/2013.

Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Số 1 Nhà Z1 - TTQĐ - BTL thông tin, Tổ x phường T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2/ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1985

Căn cước công dân số 001185018xxx do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 26/06/2017.

Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Số 1 tầng 1 Nhà Z1 - TTQĐ - BTL thông tin, Tổ x phường T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Kế Đ và chị Nguyễn Thị T.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh Đ có 03 con chung là cháu Trịnh Minh A, sinh ngày: 07/03/2008, cháu Trịnh Minh N, sinh ngày: 18/04/2011 và cháu Trịnh Minh T, sinh ngày: 29/9/2014. Giao hai con chung là Trịnh Minh A và Trịnh Minh N cho anh Trịnh Kế Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Trịnh Minh T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con, các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh Đ và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ.

- Về chỗ ở sau ly hôn: Các bên tự lo, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trịnh Kế Đ chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận anh Đ đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0005447 ngày 14/11/2017) nay được chuyển thành lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Cầu Giấy;
- UBND xã Yên Hòa,huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân